TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THỦ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 744/2018/QĐST-HNGĐ	*Thủ Đức, ngày 16 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 251/2018/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 3 năm 2018 về việc "Ly hôn", giữa:

Nguyên đơn: Ông Bùi Văn N, sinh năm: 1980

Địa chỉ: số nhà 18 Đường số V, Khu phố X, phường Y, quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Hoàng Thị Ngọc T, sinh năm: 1985

Địa chỉ: số nhà 16 Đường số V, Khu phố X, phường Y, quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Điều 212; Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 56; 57; 81; 82; 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Bùi Văn N và bà Hoàng Thị Ngọc T.

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Con chung: Ông Bùi Văn N được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng con chung Bùi Hoàng Bảo T1 (nữ), sinh ngày 11/3/2010.

Ông Bùi Văn N không yêu cầu bà Hoàng Thị Ngọc T cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà Hoàng Thị Ngọc T được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một bên hoặc cả hai bên Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng.

2.2 Tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3/ Án phí: Ông Bùi Văn N tự nguyện chịu án phí ly hôn sơ thẩm 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà ông N đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0038436 ngày 19/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thủ Đức, ông N được nhận lại số tiền 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng.

4/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TANDTP.HCM;
- VKSND Q.Thủ Đức;
- CCTHADS Q.Thủ Đức;
- UBND phường L, quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu: VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Cao Thị Hiền Lũy

.